

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc tìm kiếm tổ chức tham gia xây dựng, thử nghiệm sản phẩm công nghệ thông tin “Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp”

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Được sự đồng ý của Lãnh đạo Cục Sở hữu trí tuệ, Văn phòng Cục kính mời các tổ chức doanh nghiệp, tổ chức có đủ năng lực, kinh nghiệm quan tâm, tham gia nghiên cứu, đề xuất giải pháp, phương án kỹ thuật, công nghệ; xây dựng, thử nghiệm sản phẩm công nghệ thông tin “Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp”, với các thông tin như sau:

1. Thông tin chung về sản phẩm cần xây dựng, thử nghiệm: Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo.

2. Hình thức thực hiện: Xây dựng, thử nghiệm sản phẩm chưa có sẵn trên thị trường theo quy định tại Điều 6 Chương I của Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đề xuất: Trung tâm Công nghệ thông tin - Cục Sở hữu trí tuệ (số 384 - 386, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, Hà Nội).

4. Thời gian nhận hồ sơ: Kể từ ngày thông báo đến hết 16h00 ngày 26/3/2026 (trong giờ hành chính).

(Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ: Ông Lê Đình Trung, chuyên viên Trung tâm Công nghệ thông tin - Cục Sở hữu trí tuệ; điện thoại: 0979291422).

Trân trọng thông báo./

Nơi nhận:

- Công TTĐT của Cục SHTT;
- Lưu: VT, VP, CNTT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Văn Hiệp

Phụ lục

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên phần mềm: Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.

2. Chủ đầu tư: Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ

3. Mục tiêu: Xây dựng một hệ thống quản lý, tra cứu và đồng bộ dữ liệu doanh nghiệp an toàn, chính xác và khả dụng cao, giúp tự động hóa việc lấy/kiểm tra/ghi nhận thông tin doanh nghiệp từ nguồn trung ương và nguồn quốc tế, đồng thời cung cấp báo cáo thống kê phục vụ quản lý.

4. Phạm vi, đối tượng

- Triển khai thử nghiệm sản phẩm/ dịch vụ CNTT: Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.

- Đảm bảo hạ tầng, ATTT phục vụ hệ thống thử nghiệm.

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phục vụ thử nghiệm.

5. Tính năng chính của Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.

- Tích hợp và tự động hóa dữ liệu doanh nghiệp: Kết nối với Cơ sở dữ liệu Quốc gia (kèm cơ chế dự phòng) để tự động truy xuất, điền và tra cứu thông tin pháp nhân nhằm phục vụ các khâu đăng ký tài khoản, tiếp nhận đơn và thanh toán.

- Trích xuất và đồng bộ dữ liệu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Tự động kết nối hệ thống lõi (WIPO) để trích xuất dữ liệu, thiết lập lịch trình đồng bộ sang cổng thống kê (api.vista.gov.vn) và theo dõi, báo cáo kết quả đồng bộ.

- Quản trị và giám sát hệ thống: Cung cấp nền tảng quản lý phân quyền (gán chức năng cho vai trò) và ghi nhận lưu vết (log) toàn bộ thao tác người dùng cũng như tiến trình chạy ngầm để đảm bảo an toàn, bảo mật và dễ tra soát./.

I. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KINH NGHIỆM

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Yêu cầu chi tiết	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Hồ sơ năng lực	Cung cấp hồ sơ giới thiệu năng lực, kinh nghiệm, tình trạng hoạt động; website công ty;	Đạt
		Không cung cấp, hoặc cung cấp thiếu	Không đạt
2	Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế	Cam kết và cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm thử nghiệm.	Đạt
		Không có cam kết và không cung cấp tài liệu chứng minh	Không đạt
3	Năng lực tài chính		
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của đơn vị trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm thử nghiệm phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ). Cung cấp tài liệu chứng minh.	Đạt
		Không cung cấp tài liệu chứng minh	Không đạt
3.2	Năng lực tài chính khi tham gia thử nghiệm	Đơn vị tham gia thử nghiệm cam kết chịu hoàn toàn các chi phí liên quan đến hạ tầng, an toàn thông tin, chi phí nhân công để xây dựng phát triển sản phẩm/dịch vụ CNTT, chi phí vận hành và các chi phí khác (nếu có) trong suốt thời gian thử nghiệm.	Đạt
		Không có cam kết	Không đạt
4	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự	Đã có kinh nghiệm cung cấp, triển khai dự án, sản phẩm ứng dụng CNTT, ưu tiên có kinh nghiệm về chia sẻ, liên thông hoặc đồng bộ dữ liệu với các hệ thống thông tin khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.	Đạt
		Không cung cấp tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ NHÂN SỰ

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn
-----	------------------	----------	--	-------------------------------

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn
3	Cán bộ giải pháp, phân tích nghiệp vụ	02	Có kinh nghiệm tối thiểu 03 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng tương tự	Trình độ học vấn (có bằng tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành sau: CNTT hoặc tương đương (CNTT bao gồm các ngành đúng đào tạo về CNTT và các ngành gần đào tạo về CNTT thuộc Hệ thống ngành nghề đào tạo Máy tính và công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT - BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông) (Tài liệu chứng minh: bản gốc hoặc bản chụp được công chứng/chứng thực hợp đồng (có danh sách nhân sự tham gia) và biên bản nghiệm thu/ thanh lý hợp đồng hoặc hoặc Quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc tài liệu khác tương đương).
4	Trưởng nhóm xây dựng, phát triển phần mềm	01	Có kinh nghiệm tối thiểu 03 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng tương tự	Trình độ học vấn (có bằng tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành sau: CNTT hoặc tương đương (CNTT bao gồm các ngành đúng đào tạo về CNTT và các ngành gần đào tạo về CNTT thuộc Hệ thống ngành nghề đào tạo Máy tính và công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT - BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông) (Tài liệu chứng minh: bản gốc hoặc bản chụp được công chứng/chứng thực hợp đồng (có danh sách nhân sự tham gia) và biên bản nghiệm thu/ thanh lý hợp đồng hoặc hoặc Quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc tài liệu khác

Tiêu chuẩn đánh giá	Yêu cầu chi tiết	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Hiểu rõ mục đích của thử nghiệm		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị thử nghiệm hiểu rõ về mục tiêu và nhiệm vụ của việc thử nghiệm đã nêu trong yêu cầu về mặt kỹ thuật.	Đạt
	Đơn vị thử nghiệm hiểu sơ sài về mục tiêu và nhiệm vụ của việc thử nghiệm đã nêu trong yêu cầu về mặt kỹ thuật.	Không đạt
2. Các yêu cầu kỹ thuật		
Các yêu cầu kỹ thuật chi tiết của phần mềm, hạ tầng	Đơn vị thử nghiệm có trình bày, thuyết minh đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu về kỹ thuật tại Phụ lục IV: Yêu cầu kỹ thuật sản phẩm/ Dịch vụ CNTT thử nghiệm	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng về các giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu		
Các yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu	Đơn vị thử nghiệm có trình bày giải pháp, thuyết minh phương án kết nối của nền tảng với các hệ thống khác để đánh giá khả năng sẵn sàng, đáp ứng của sản phẩm/ dịch vụ CNTT.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên	Không đạt
4. Tính sẵn sàng của sản phẩm/ Dịch vụ		
Yêu cầu về sẵn sàng của sản phẩm/ Dịch vụ CNTT thử nghiệm	Đơn vị thử nghiệm sẵn sàng trực tiếp chứng minh các tính năng sau đã đảm bảo có ngay sau khi đánh giá tham gia thử nghiệm nếu được yêu cầu đối với phần mềm.	Đạt
	Không có nội dung trình bày hoặc trình bày không đáp ứng	Không đạt
5. Hạ tầng Công nghệ Thông tin		
Yêu cầu hạ tầng công nghệ thông	- Đơn vị thử nghiệm trình bày, thuyết minh phương án tính toán hạ tầng cần thiết để phục vụ triển khai	Đạt

C. YÊU CẦU KỸ THUẬT SẢN PHẨM/ DỊCH VỤ CNTT THỬ NGHIỆM

I. Phạm vi yêu cầu

- Triển khai thử nghiệm sản phẩm/ dịch vụ CNTT: Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.

- Đảm bảo hạ tầng, an toàn thông tin phục vụ thử nghiệm Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phục vụ thử nghiệm.

- Thời gian hoàn thành xây dựng sản phẩm thử nghiệm để bắt đầu đưa vào thí điểm trên thực tế: 15/4/2026

II. Nội dung yêu cầu

1. Danh mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng

Đơn vị thử nghiệm xây dựng phần mềm phải đảm bảo hệ thống khi thiết kế, triển khai đảm bảo tuân thủ danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan nước công bố kèm theo Thông tư 39/2017/TT-BTTTT, ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và các tiêu chuẩn dữ liệu, an toàn theo quy định hiện hành.

2. Yêu cầu về phương án tích hợp

Đơn vị thử nghiệm trình bày, mô tả phương án tích hợp, cam kết Nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu với các hệ thống khác:

3. Các Quy trình nghiệp vụ

Đơn vị thử nghiệm cần phải xây dựng phần mềm đảm bảo đáp ứng các quy trình nghiệp vụ chính của nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.

4. Các đối tượng tham gia

Gồm các đối tượng sau: Các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp.

5. Yêu cầu chức năng phần mềm

Đơn vị thử nghiệm có đề xuất và trình bày các chức năng thử nghiệm, bao gồm tối thiểu các phân hệ chức năng chính như sau:

- Kết nối đến cơ sở dữ liệu doanh nghiệp quốc gia

- Lấy thông tin doanh nghiệp (Lấy thông tin doanh nghiệp khi đăng ký tài khoản, Lấy thông tin doanh nghiệp khi tiếp nhận đơn trực tiếp, Lấy thông tin doanh nghiệp khi xác nhận thanh toán)

- Màn hình tra cứu thông tin doanh nghiệp

- Hệ thống cần có cơ chế phân quyền và kiểm soát truy cập đối với người dùng.

- Cung cấp các cơ chế phục hồi dữ liệu và hệ thống một cách nhanh chóng sau khi xảy ra sự cố.

8. Yêu cầu về hạ tầng, thiết bị

Đơn vị thử nghiệm trình bày, thuyết minh phương án tính toán hạ tầng cần thiết để phục vụ triển khai thử nghiệm và đảm bảo hạ tầng vận hành nền tảng đồng bộ, chia sẻ và kết nối dữ liệu sở hữu trí tuệ với hệ thống thông tin khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và cơ sở dữ liệu doanh nghiệp trong thời gian triển khai thử nghiệm.

III. Kế hoạch xây dựng, thử nghiệm sản phẩm/dịch vụ CNTT

- Đơn vị tham gia cung cấp sản phẩm/dịch vụ CNTT thử nghiệm phải đảm bảo đáp ứng kế hoạch theo yêu cầu của Cục SHTT như sau:

STT	Nội dung công việc chính	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Chuẩn bị sản phẩm/dịch vụ CNTT phục vụ thử nghiệm		
1	Khảo sát, phân tích nghiệp vụ	25/3/2026 - 05/4/2026	
1.2	Xây dựng sản phẩm/dịch vụ CNTT		
1.3	Kiểm thử, đánh giá an toàn thông tin		
2	Triển khai sản phẩm thử nghiệm	06/4/2026 - 14/4/2026	
3	Kết thúc thử nghiệm	15/4/2026	